

QUYỀN HẠN VÀ TRÁCH NHIỆM CHUNG CỦA KHÁCH HÀNG SỬ DỤNG SẢN PHẨM CHO VAY TẠI CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC

Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực (EVF) trân trọng thông báo tới Quý khách hàng quyền hạn và trách nhiệm chung của khách hàng sử dụng sản phẩm cho vay tại EVF. Các điều khoản và điều kiện cụ thể như sau:

Điều 1. Giải thích từ ngữ

1. **Bên vay/Khách hàng:** là khách hàng có nhu cầu vay và được EVF chấp thuận với thông tin cụ thể theo Hợp đồng vay, bao gồm khách hàng cá nhân, tổ chức, hộ kinh doanh, và các đối tượng khác phù hợp quy định pháp luật.
2. **Bên cho vay/EVF:** Công ty Cổ phần Tài chính Điện lực.
3. **Bên bảo đảm:** là bên có quyền sở hữu hợp pháp đối với tài sản bảo đảm cho khoản vay của Bên vay với EVF.
4. **Các Bên:** bao gồm Bên vay và Bên cho vay và/hoặc bên thứ ba khác có liên quan (nếu có).
5. **Hợp đồng vay:** là văn bản (hoặc hình thức văn bản – theo từng sản phẩm) được giao kết bởi Bên vay và EVF nhằm xác nhận thực hiện các thỏa thuận về việc cho vay đối với Bên vay.
6. **KUNN:** Khế ước nhận nợ.
7. **Giấy nhận nợ/Khế ước nhận nợ:** là văn bản (hoặc hình thức văn bản – theo từng sản phẩm) của khách hàng xác nhận việc nhận nợ đối với khoản vay.
8. **Quyền hạn và trách nhiệm chung:** là bản Quyền hạn và trách nhiệm chung đối với Khách hàng sử dụng sản phẩm cho vay tại Công ty Cổ phần Tài chính Điện lực.
9. Các thuật ngữ, từ viết tắt và định nghĩa khác không được quy định trong Điều kiện giao dịch chung này sẽ được hiểu và giải thích theo các nội dung tương ứng trong hợp đồng, thỏa thuận mà Bên vay tham gia trên cơ sở đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 2. Số tiền vay – Phương thức cho vay - Mục đích sử dụng tiền vay - Thời hạn cho vay - Giải ngân

1. Số tiền vay, phương thức cho vay, mục đích sử dụng tiền vay, thời hạn cho vay sẽ được Bên vay và EVF thỏa thuận, thống nhất tại Hợp đồng vay cụ thể.
2. Bên vay cam kết sử dụng vốn vay đúng mục đích, không sử dụng tiền vay vào các mục đích trái pháp luật và trái với thỏa thuận.
3. Bên cho vay chỉ thực hiện giải ngân trên cơ sở đáp ứng đủ các điều kiện giải ngân theo quy định của Bên cho vay.
4. Mỗi lần nhận tiền vay, Bên vay ký KUNN và kèm theo các chứng từ tài liệu chứng minh mục đích sử dụng vốn vay theo quy định của Bên cho vay.

5. Phương thức giải ngân: Bằng tiền mặt hoặc/và chuyển khoản quy định cụ thể trong từng Hợp đồng vay/ KUNN.
6. Ngày Bên vay nhận nợ vay là ngày giải ngân tiền mặt hoặc ngày Bên cho vay thực hiện giải ngân bằng chuyển khoản vào tài khoản thỏa thuận. Bên vay có trách nhiệm nhận nợ số tiền mà Bên cho vay đã giải ngân.

Điều 3. Lãi suất cho vay – Phí

1. Lãi suất cho vay được quy định chi tiết tại Hợp đồng vay, xác định dựa trên cung cầu vốn thị trường, nhu cầu, mục đích vay vốn và độ tín nhiệm của Khách hàng.
2. Bên vay phải thanh toán các khoản phí cho Bên cho vay theo quy định cụ thể tại từng hợp đồng vay, phù hợp quy định pháp luật.

Điều 4. Quyền của Bên vay

Bên vay có quyền:

1. Từ chối các yêu cầu của Bên cho vay không đúng với các thỏa thuận trong Hợp đồng vay, KUNN, Giấy nhận nợ, hợp đồng bảo đảm, các phụ lục hợp đồng cam kết bảo đảm và các thỏa thuận (nếu có).
2. Được nhận tiền vay theo quy định tại Hợp đồng khi đáp ứng các điều kiện về cấp tín dụng của Bên cho vay, và của NHNN.

Điều 5. Nghĩa vụ của Bên vay

Bên vay có nghĩa vụ:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc sử dụng tiền vay đúng mục đích, có hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi khi Bên cho vay thực hiện kiểm tra tình hình sử dụng vốn vay.
2. Chịu trách nhiệm phối hợp với Bên cho vay và cung cấp các tài liệu liên quan đến khoản vay để Bên cho vay thực hiện thẩm định và quyết định cho vay, kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay và trả nợ của Bên vay;
3. Trả nợ gốc và lãi đầy đủ, đúng hạn theo cam kết trong Hợp đồng vay, KUNN, Lịch trả nợ hoặc cam kết trả nợ khác đính kèm. Bên vay phải chủ động trả nợ cho Bên cho vay; nếu Bên vay không chủ động trả nợ thì Bên cho vay có quyền trích tài khoản vay của Bên vay để thu nợ. Trường hợp Bên vay có tài khoản vay tại các tổ chức tín dụng khác, Bên cho vay được quyền lập Ủy nhiệm thu để thu nợ và thông báo cho Bên vay biết.
4. Đối chiếu nợ gốc và lãi vay theo yêu cầu của Bên cho vay (nếu có).
5. Thực hiện đúng những thỏa thuận đã cam kết trong Hợp đồng vay, KUNN, Giấy nhận nợ, văn bản thỏa thuận về việc sửa đổi, bổ sung hợp đồng và cam kết, tài liệu khác kèm theo (nếu có).

6. Cung cấp đầy đủ, kịp thời, trung thực các thông tin, các tài liệu, dữ liệu liên quan đến việc vay vốn và chịu trách nhiệm sửa/điều chỉnh lại để đáp ứng các tài liệu, dữ liệu liên quan đến việc vay vốn, tình hình sản xuất kinh doanh, khả năng trả nợ, các tài liệu, dữ liệu khác theo khoản vay và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin, tài liệu, dữ liệu đã cung cấp cho Bên cho vay.
7. Bên vay có trách nhiệm thanh toán các khoản phí, lệ phí, phí sử dụng dịch vụ phát sinh từ việc sử dụng dịch vụ của Bên thứ ba theo quy định của Bên cho vay. Bên vay phải thanh toán lại các khoản phí này cho Bên cho vay nếu Bên cho vay nộp cho các Đơn vị cung ứng dịch vụ thay cho Bên vay.
8. Bên vay cam kết vô điều kiện dùng tất cả nguồn thu và tài sản của mình để trả nợ gốc và tiền lãi vay, các khoản nợ đến hạn khác (nếu có) cho Bên cho vay hoặc Bên nhận chuyển nhượng, kể cả việc tự nguyện bàn giao tài sản thế chấp, cầm cố hoặc bất kỳ tài sản nào khác thay thế, bổ sung cho tài sản thế chấp, cầm cố cho Bên cho vay hoặc Bên nhận chuyển nhượng để xử lý thu hồi nợ gốc và lãi, các khoản đến hạn khác (nếu có). Bên vay cam kết tạo mọi điều kiện để Bên cho vay thực hiện việc xử lý tài sản nói trên vào mục đích thu hồi nợ có liên quan mà không được có bất kỳ hành vi cản trở, gây khó khăn nào trong quá trình Bên cho vay xử lý tài sản.
9. Thông báo và cung cấp cho Bên cho vay các chứng từ có liên quan trong thời gian tối đa 07 ngày kể từ ngày phát sinh những thay đổi của Bên vay và/hoặc Bên bảo đảm về nguồn thu nhập để trả nợ, các tranh chấp có khả năng ảnh hưởng đến việc trả nợ, tình trạng tài sản bảo đảm, địa chỉ cư trú/ nơi làm việc, đóng tài khoản vay tại Bên cho vay, thay đổi chủ sở hữu, thay đổi người quản lý, người điều hành, thay đổi vốn điều lệ, tên hoặc con dấu của tổ chức, các sự kiện làm phát sinh/ thay đổi quyền thừa kế, và các thông tin có ảnh hưởng khác.
10. Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc ký kết, thực hiện Hợp đồng vay và các hồ sơ, giấy tờ khác liên quan đến khoản vay theo quy định của Bên cho vay, quy định pháp luật. Trường hợp Bên vay không thực hiện thì sẽ chịu mọi trách nhiệm và nghĩa vụ của Bên vay với Bên cho vay, Bên cho vay không chịu trách nhiệm phát sinh từ các vi phạm này của Bên vay.
11. Không được chuyển nhượng các quyền của và nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng vay cho bên thứ ba trừ trường hợp được EVF đồng ý bằng văn bản

Điều 6. Hiệu lực

1. Các điều khoản, điều kiện của Quyền hạn và trách nhiệm chung này sẽ được áp dụng đối với tất cả các khoản vay của Khách hàng theo các Hợp đồng vay được xác lập kể từ ngày 01/07/2024.

2. Khách hàng xác nhận đã đọc, hiểu rõ và cam kết thực hiện đúng các nội dung của Điều kiện giao dịch chung này, các quy định khác của EVF liên quan đến vay có kỳ hạn và các quy định pháp luật có liên quan.
3. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu có nội dung nào tại Quyền hạn và trách nhiệm chung này không được quy định hoặc được quy định khác với nội dung thỏa thuận của các Bên trong Hợp đồng thì áp dụng theo nội dung thỏa thuận tại Hợp đồng.

**CÔNG TY TÀI CHÍNH
CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC**